

Bút ký chiến trường  
Chủ đề: Trận Thường Đức–Quảng Nam, 8/1974  
Tác giả: Lê Huy Trứ

# TIỂU ĐOÀN 1 NHẢY DÙ TẤN CÔNG ĐỘI 1062

---

## Nhảy Dù Cố Gắng

*Cố Gắng, dân quân ngậm ngùi thương cảm  
Cố Gắng, dù thịt nát máu lệ rơi  
Cố Gắng, hàm chứa chịu đựng vô biên  
Cố Gắng, cùng hy sinh vô điều kiện  
Cố Gắng, bằng mồ hôi hòa máu lệ  
Cố Gắng, đòi hỏi kỷ luật sắt thép  
Cố Gắng, dù phải tan xương nát thịt  
Cố Gắng, không xanh cỏ cũng đỏ ngực  
Cố Gắng, bảo vệ tổ quốc phò dân  
Cố Gắng, Nhảy Dù vì nước trận vong.*

*Lê Huy Trứ*



T rời sẫm tối, chờ bắt tay với Tiểu Đoàn 9 không được, Đại Đội 11 phải tạm đóng quân đêm tại B và B1. Đêm đó, đặc công địch bỏ trở lại đột kích B1 bằng B-40 rồi bỏ chạy. Chuẩn úy Tuyền, Trung Đội Trưởng, bị hy sinh. Sáng hôm sau, 20/8/1974, địch pháo

kích mạnh mẽ bằng đạn 122ly vào B và B1 nhưng chính xác nên [ta] không bị tổn thất. Khoảng 11 giờ trưa, Thiếu tá Quý và Đại Đội 14 bắt tay với Tiểu Đoàn 9 cũng xuất hiện và đóng chốt tại B2.

Kế đó, TĐ1ND tiếp tục tiến về cứ điểm C, một tiền đồn mạnh mẽ của quân CS Bắc Việt. Đại Đội 14 đi đầu và chạm địch. Thiếu tá Nguyễn Văn Quý đi với cánh quân bọc hậu là Đại Đội 11 của Đại úy Thế. Một phần vì địa thế hiểm trở, thêm vào đó yếu tố bất ngờ không còn nữa. Địch đã chuẩn bị sẵn sàng với hầm hố kiên cố để đón Đại Đội 14. Lại thêm rừng cây cổ thụ cao lớn, ta sử dụng pháo binh rất khó vì sợ đạn chạm ngọn cây nổ từ cao gây thương tích cho quân bạn...

Sau [3 ngày cầm cự] khi địch tháo chạy vì sự tấn công quá dũng mãnh của các chiến sĩ thiện chiến Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, hai Đại Đội 11 và 14 chia nhau bố trí lập vị trí phòng thủ sơ khởi để ngăn ngừa địch phản công. Một trận mưa cối sơn pháo 130ly của Bắc quân bủa xuống, tiếng nổ vang khắp rừng già, khói phủ mù mịt trận địa. Nhờ bung rộng ra và hầm hố kiên cố của địch để lại, nên binh sĩ ta tránh được thiệt hại nặng nề bởi trận mưa pháo tập trung và chính xác này.

Càng tiến gần về 1062, địa thế càng hiểm trở, rừng rậm rạp hơn, cây to nhiều hơn, sườn dốc đứng hơn. Từ cứ điểm C nhìn lên mục tiêu, ở cao hơn 2 vòng cao độ (theo bản đồ quân sự tương đương 20 thước). Cách xa chừng 150 thước, ta thấy rõ địch đang lộ nhỏ chạy tới, chạy lui tăng cường phòng thủ. Thiếu tá Quý gọi xin pháo binh bắn “cắm chỉ” lên mục tiêu đó ngày và đêm. Đây được gọi là mục tiêu D, một trong 5 đỉnh của 1062. Giữa C và D là một thung lũng (eo yên ngựa) sâu khoảng hơn 20 thước. Như vậy, quân ta nếu tấn công mục tiêu D, ít nhất phải vượt lên một dốc đứng cao tới hơn 40 thước. Từ D, địch thỉnh thoảng bắn trực xạ bằng đại bác và thượng liên xuống mục tiêu D, nhưng không gây thiệt hại đáng kể nào cho quân bạn.

Lúc này Tiểu Đoàn 8 và 9 còn cách quá xa 1062, chỉ có Tiểu Đoàn 1 là gần và đang ở cao địa, không ai bảo vệ cạnh sườn để tiếp ứng kịp thời. Địa thế địch hiểm trở, dễ thủ, khó công. Địch chuẩn bị chiến trường đợi ta với những trận địa pháo và hầm hố kiên cố. Đỉnh 1062 có 5 đỉnh nhỏ. Năm đỉnh nhỏ này nằm theo thế liên hoàn, yểm trợ cho nhau bằng hỏa lực dễ dàng.

Diện tích rộng khoảng 2 đại đội mới bao phủ nổi.

Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù quyết định đột kích đêm và lợi dụng gió Đông làm một trận hỏa công. Lực lượng xung kích gồm 2 Trung Đội với Thiếu úy Lê Văn Bá chỉ huy một Trung Đội thuộc Đại Đội 14 và Thiếu úy Trần Thanh Quang chỉ huy một Trung Đội của Đại Đội 11... Đại Đội 11 làm thành phần trừ bị sẵn sàng tiếp ứng kịp thời cho lực lượng tấn công... Hỏa lực yểm trợ gồm súng cối 60ly và 81ly đã được chuẩn bị yếu tố tác xạ sẵn sàng.

Sáu giờ chiều, ánh sáng mặt trời trong rừng già đã tắt hẳn. Hai Trung Đội bắt đầu xuất phát. Thiếu úy Quang dẫn Trung Đội đi bên trái, Trung Đội của Thiếu úy Bá bên phải. Họ giữ đội hình đi song song và cách nhau khoảng từ 30 đến 40 thước. Pháo binh 105ly của ta vẫn đều đều bắn cảm chỉ trên mục tiêu để địch lo trốn trong hầm, không góc đầu lên quan sát quân ta đang di chuyển. Một giờ, hai giờ, rồi ba giờ trôi qua.

Tình hình vẫn yên tĩnh, một thứ yên lặng ngộp thở, vì mọi người đều lo cho số phận của đồng đội mình. Hệ thống liên lạc vẫn tốt. Thiếu úy Quang thì thâm trong máy:

– Rất gần địch, tiếng chửi thề của chúng nó nghe rõ mồn một, Đích Thân.

– Được! Cần thận nghe Quang! Thiếu tá Quý trả lời nho nhỏ trong máy với giọng Hué chạy.

Bỗng nghe một loạt đạn nổ bên phải rồi im lặng. Pháo binh [ta] ngưng tác xạ, hai cánh quân vừa bắn vừa hô xung phong vang rền cả núi rừng hoang vu. Lửa bắt đầu cháy trên mục tiêu, nhiều nhất là bên cánh Thiếu úy Quang. Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù xin Pháo Binh chuyển tác xạ về hướng Tây để bắn chặn quân địch. Tiếng của Quang vang trong máy:

– Chiếm được đỉnh rồi, Đích Thân! Hầm quá nhiều và kiên cố, làm toàn bằng cây to. Máy đũa con đang bung rộng chờ cánh quân bên phải!

Trời tối đen như mực, vẫn chưa liên lạc được Thiếu úy Bá. Mười lăm phút sau, Thiếu tá Quý đứng dưới mục tiêu C thấy trên D có từng cụm lửa lóe lên chen lẫn trận địa pháo bằng súng cối sơn pháo 130ly của địch.

Tiếng của Quang vang lên trong máy:

– Chúng pháo dữ dội quá, Đích Thân, nhưng hầm hố kiên cố, không sao!

Rồi hàng loạt tiếng đạn AK-47 kêu rít, tiếng Quang hét trong máy:

– Chúng nó phản công, đông lắm! Cho Pháo Binh bắn trên đầu tôi, tụi nó đông như kiến! Mau lên! Pháo! Pháo mau lên!

Ban đêm tối, Đại Đội 11 trừ bị cho Quang và Bá đang ở lưng đồi yên ngựa. Trung Đội Thiếu úy Bá thì không liên lạc được ngay từ loạt đạn đầu, sau này mới biết được là Bá và 4 binh sĩ đã hy sinh vì mìn Claymore... ngay từ lúc đó.

Thiếu tá Ngô Tùng Châu (Tiểu Đoàn Trưởng) bảo Quý:

– Nếu thấy không được thì bảo Quang rút về, đừng hy sinh nhiều, ta sẽ tìm cách khác.

Nhưng Quang không nghe lệnh (hoặc không thể nghe lệnh!). Hai Trung Đội đột kích của Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù đã gặp sự kháng cự phản công quá mãnh liệt, quân số địch rất đông. Từ đỉnh cao, khe núi, và các địa đạo trong rừng cây ủa ra như đàn ong vỡ tổ! Lính Nhảy Dù rĩa bắn không nghỉ tay. Trước khi gần hết đạn, Quang gọi Thiếu tá Quý phải kêu Pháo Binh bắn đạn nổ chụp ngay trên đầu thí quân, quyết liều sống chết với quân Cộng sản Bắc Việt. Thiếu úy Quang đã tập trung đạn của các binh sĩ bị thương, bảo họ rút, còn Quang thì ở lại bắn tới hết đạn và anh dừng hy sinh trên mục tiêu D...

Các đạn pháo CVT đã sát hại 10 phần địch và 3 phần quân bạn. Xác địch và ta nằm ngổn ngang trên đỉnh Đồi 1062. Trung Đội của Thiếu úy Quang có 15 chiến sĩ anh dũng hy sinh...

### **Mức độ hy sinh không bờ bến của các chiến sĩ Nhảy Dù:**

Về những hy sinh to lớn của các chiến sĩ Nhảy Dù tại mặt trận Thường Đức như sự hy sinh vừa kể của Thiếu úy Quang và 15 chiến sĩ thuộc trung đội dưới quyền của vị sĩ quan này, các tác giả viết: “‘Cái giá’ để chiếm được Đồi 1062 thực sự là một cái giá rất cao, cao nhất của chiến trận mà các chiến sĩ Dù đã gặp phải từ trước tới nay. Năm Tiểu Đoàn Dù bị tổn thất nặng, nặng nhất là Tiểu Đoàn 3 của Thiếu tá Võ Thanh Đồng, quân số hao hụt gần 50 phần trăm.”

Trong phạm vi của bài viết ngày hôm nay, chỉ xin trích dẫn một vài đoạn tiêu biểu trong bài viết của hai tác giả đã được đề cập tới, nói lên những gai lửa của trận chiến cùng những hy sinh, gian khổ không bút mực nào tả xiết mà các chiến sĩ Nhảy Dù đã cống hiến cho dân chúng miền Nam Việt Nam, chỉ với một mục đích không hề lay chuyển của Sư Đoàn bách chiến, bách thắng này là bảo vệ sự vẹn toàn lãnh thổ của miền Nam tự do trước cuộc tấn công xâm lược điên cuồng của Cộng sản Bắc Việt, có sự yểm trợ tối đa của Cộng sản Quốc Tế và sự đồng lõa, cố ý cũng có mà vô tình cũng có, của phần còn lại của thế giới hồi các thập niên 1950, 1960 và 1970 trong thế kỷ trước.

“Trước khi gần hết đạn, Quang gọi Thiếu tá Quý phải kêu Pháo Binh bắn đạn nổ chụp ngay trên đầu thí quân, quyết liều sống chết với Cộng sản Bắc Việt. Thiếu úy Quang đã tập trung đạn của các binh sĩ bị thương, bảo họ rút, còn Quang thì ở lại bắn tới hết đạn và anh dừng hy sinh trên mục tiêu D (đã trích dẫn)... Một quả lựu đạn đã rơi trúng nơi trú ẩn của Thiếu úy Đoàn Tấn và Chuẩn úy Đền thuộc Đại Đội 81 khiến hai anh bị thương vong. Lúc quả lựu đạn vừa rơi tới, Thiếu úy Tấn định nhào lại lấy thân mình che cho đồng đội, nhưng không kịp nữa...”

Thiếu tá Vân nghe tiếng Đại úy Đàng hét trong máy xin pháo binh và phi cơ bắn lên đỉnh đồi, vì địch đã tràn ngập! Hai bên phải đánh cận chiến bằng lưỡi lê và lựu đạn, nhưng địch nhiều quá, cứ liều chết nhào tới tấn công. Đại úy Đàng và anh em trong Đại Đội cầm

cự, xông xáo, tả xung, hữu đột, người nào trên mình cũng bị nhiều vết thương, áo ướt đầy máu. Đàng nguyên là cận vệ của Trung tướng Nguyễn Việt Thanh.

Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn gọi 3 phi tuần khu trục giội bom napalm xuống đốt cháy sườn đồi. Sau đó, từng đợt pháo binh bắn hỏa tập trợ chiến. Sau khi pháo dứt, những cán binh Bắc Việt lại tràn lên thấy Đàng bị thương nặng còn ngất ngư vì trúng nhiều mảnh, anh dùng hơi tàn rút súng định tự sát, thì người anh bị ghim như lông nhím. Đàng ngồi chết trân mà đôi mắt hầy còn trợn trừng không khuất phục... Đại Đội 34 của Trung úy Thư, lên tiếp ứng thì gặp địch tràn tới đánh tới bời thật hung hiểm vô cùng! Địch hô: “Hàng sống, chớng chết,” nhưng Thư cứ hăng máu lấy AR-15 quạt và kêu pháo binh bắn đạn nổ chụp lên đầu để cùng chết chung với 5 phần địch 1 phần bạn. Một mình Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù mà phải cầm cự với cả Trung đoàn của Sư đoàn 304 [Điện Biên], địch cho các đơn vị thay phiên tấn công gần một ngày. Các sĩ quan dũng mãnh của Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù như Đại úy Phạm Văn Thư, Thiếu úy Tô Văn Nhị đã gọi pháo binh bắn lên đầu để cùng chết chung với hàng trăm xác địch...

Về con số các chiến sĩ Nhảy Dù Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh trong chiến dịch kéo dài gần ba tháng trời tại Thường Đức, thiết tưởng cũng chỉ cần nêu tên một số các sĩ quan ưu tú Dù đã bỏ mình trong trận chiến này –thêm vào con số hàng trăm, hàng nghìn chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa thuộc nhiều quân, binh chủng đã bỏ mình trong trận đánh– cũng đủ thấy mức độ hy sinh to lớn của tập thể chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong cuộc chiến bảo vệ miền Nam tự do trước đây, theo đúng nghĩa của tinh thần thượng võ và khí phách “chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.”

Qua bài viết của hai tác giả “35 Năm Nhớ về Mặt Trận Thường Đức,” các sĩ quan Nhảy Dù sau đây đã bỏ mình ngay trên chiến trường: Thiếu úy Hoàng Văn Tiến, Thiếu úy Nghiêm Sĩ Thành, Chuẩn úy Tuyền, Thiếu úy Quang, Trung úy Bằng, Trung úy Khánh (Truyền Tin), Thiếu úy Đoàn Tấn, Chuẩn úy Đền, Trung úy Vũ Đức Tiềm, Đại úy Nguyễn Văn Đàng, Trung úy Phạm Văn Thư, Thiếu úy Tô Văn Nhị, Chuẩn úy Bảo, Trung úy Thịnh, Thiếu úy Trần Đại Thanh, Thiếu úy Lê Hải Bằng... Một số sĩ quan khác có thể cũng đã tử trận trong chiến dịch tái chiếm Thường Đức, mà vì lý do này hay lý do khác, đã không thấy được kể tên. Dĩ nhiên là con số Hạ sĩ quan và Binh sĩ Thiên Thần Mũ Đỏ hy sinh trong trận này còn cao hơn nhiều so với số các sĩ quan tử trận.

### **Trận Thường Đức ác liệt không thể tưởng**

Sau hết, về cường độ các cuộc giao tranh và mức độ ác liệt của trận chiến Thường Đức, hai tác giả đã đưa ra các nhận định sau đây trong bài viết của họ:

“Đỉnh 1062 là một nắm mồ tập thể khổng lồ, chôn không biết bao nhiêu sinh mạng của cả hai bên. Mỗi khi quân ta vừa chiếm được 1062, thì lập tức địch giội pháo, điên cuồng xông lên quyết chiếm lại cho bằng được. Cả hai bên mất đi, giành lại đỉnh 1062 nhiều lần... ‘Cái giá’ để chiếm được Đồi 1062 thực sự là một cái giá rất cao, cao nhất của chiến

trận mà các chiến sĩ Dù đã gặp phải từ trước tới nay. Năm tiểu đoàn Dù bị tổn thất nặng, nặng nhất là Tiểu Đoàn 3 của Thiếu tá Võ Thanh Đồng, quân số hao hụt gần 50 phần trăm (đã trích dẫn)...

Gần một tháng quần thảo, ta và địch đều bị tổn thất nặng quanh Đỉnh 1062. Chiếm xong lại mất, mất rồi thì chiếm lại bằng mọi giá... Vào giờ này, lực lượng địch bu quanh 1062 dày đặc như ruồi bu quanh viên kẹo... Cối 75ly và sơn pháo của địch từ những cao độ phía Tây Bắc bắn từng nhịp 4 trái, và bộ đội Bắc Việt từ hướng đó đồng loạt tiến vào. Cộng quân dùng chiến thuật biển người, chẳng điều động, ả núp gì cả. Lính Nhảy Dù đồng đứng dậy khỏi giao thông hào bắn trả mãnh liệt. Súng bắn không cần nhắm. Lựu đạn ném không cần lấy đà. Hàng hàng, lớp lớp Cộng quân rơi rụng...”

Theo lời hai tác giả, tổn thất chung cuộc của ta và địch sau ba tháng giao tranh là như sau:

“Từ khi khởi đầu chiến dịch Thường Đức vào ngày 15 Tháng Tám [1974], liên tục trong 3 tháng chiến đấu ác liệt quanh khu vực Đồi 1062, các đơn vị Nhảy Dù đã thiệt hại đến 50 phần trăm quân số, với gần 500 chết và 2,000 bị thương. Sư Đoàn Nhảy Dù sử dụng luân phiên tổng cộng 7 Tiểu Đoàn trong chiến dịch này, và đến giữa Tháng Mười Một có đến 6 Tiểu Đoàn hoạt động trong khu vực Đồi 1062.”

“Ba Trung đoàn Cộng sản Bắc Việt (24, 29, 66) gần như bị xóa tên với 2,000 bộ đội chết và 5,000 bị thương...”

“Cả hai bên đều kiệt sức sau một chiến dịch đẫm máu.” (Tài liệu: Col. William E. LeGro trong “Vietnam from Ceasefire to Capitulation”)

## **Từ trận chiến Thường Đức đến cuộc Chiến Tranh Việt Nam**

*Trận đánh Thường Đức, trận đọ sức cuối cùng của quân đội hai miền Nam, Bắc* trong cuộc Chiến Tranh Việt Nam vừa qua, ngoài việc cho thấy tính ưu việt của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trước Quân đội Nhân dân Cộng sản Bắc Việt, còn tiêu biểu cho những hy sinh không bờ bến của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, bất kể họ là Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân, Không Quân, Hải Quân, Bộ Binh, Địa Phương Quân hoặc Nghĩa Quân... qua cuộc chiến đấu bảo vệ miền Nam Việt Nam trước 1975 trong bối cảnh cuộc chiến đấu cho tự do của nhân loại bị phản bội khi chiếc tiền đồn chống Cộng tại Đông Nam Á bị bỏ rơi một cách tàn nhẫn.

Không ai có thể tưởng tượng được rằng, chỉ vì một ngọn đồi khô cằn tại một quận lỵ đèo heo hút gió xa cách những vùng cư dân trù phú dưới miền đồng bằng duyên hải miền Trung, Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn I, Vùng I Chiến Thuật, đành phải chấp nhận đưa lá bài chủ lực của mình tại Vùng Hỏa Tuyến, là hai Lữ Đoàn của Sư Đoàn Nhảy Dù, vào trận địa để thanh toán mục tiêu, tức là nhờ cho bằng được cái chốt địch đang ngạo nghễ chiếm

đóng Đồi 1062 ngó xuống quận Thường Đức đặng từ đó đưa pháo tầm xa về không chế các cơ sở quân sự –trong đó có bản doanh của Quân Đoàn I– và dân sự cùng phố phường, làng xã của dân chúng tại miền duyên hải Quảng Nam–Đà Nẵng.

Phải biết rằng, trong tình thế lúc bấy giờ, các lực lượng Tổng Trừ Bị trấn đóng tại Quân Đoàn I, như Sư Đoàn Nhảy Dù và Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến cùng với các Liên Đoàn Biệt Động Quân thiện chiến, đang bị căng kéo và dần mỏng đến mức tối đa trên địa hình hiểm trở của Vùng I Chiến Thuật, chiếc ải địa đầu của miền Nam Việt Nam, nơi xuất phát và cũng là nơi đánh dấu biết bao nhiêu trận đánh lớn trong cuộc Chiến Tranh Quốc–Cộng kể từ khi đất nước Việt Nam bị chia đôi bằng con sông Bến Hải cho tới năm 1975.

Điều rõ ràng nhất và cũng là điều nổi bật nhất chính là mức độ hy sinh rất cao, cao đến độ không bờ bên, của tất cả các lực lượng tham chiến trong chiến dịch chiếm lại Đồi 1062 và giành lại quận Thường Đức khỏi tay Cộng quân, trong đó phải kể tới rất nhiều lần các chiến sĩ Nhảy Dù đã kêu phi pháo giới bảo lửa ngay trên đầu mình để thí một mạng của mình đổi lấy bốn, năm mạng của địch quân. Chưa có trận đánh nào mà, chỉ trong khoảng thời gian không đầy ba tháng, lại có nhiều sĩ quan ưu tú và binh sĩ kiên cường của Sư Đoàn Nhảy Dù phải hy sinh tại mặt trận đến thế. Chưa có trận đánh nào mà, chỉ trong khoảng thời gian không đầy ba tháng, các lực lượng chính quy Cộng sản Bắc Việt và du kích địa phương, đặc biệt là Sư đoàn 304 Điện Biên, đã phải tổn thất nặng nề đến như vậy.

*Lê Huy Trứ*



---

*Nguồn: Internet eMail by **MĐ Trần Hồng Minh** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Bảy, August 19, 2023  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*